

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày: 18-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Quốc Tuấn;

Ông Trịnh Thế Phương Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Văn C**, (tên gọi Khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp Bà Mía, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Trương Văn N; Mẹ: Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Thu V, (Đã ly hôn); Con: Trương Nguyễn Ngọc H.

Tiền án: Ngày 25/4/2017, bị TAND Quận 8, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong ngày 09/02/2018.

Ngày 26/11/2019, bị TAND huyện Thủ Thừa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2021.

Tiền sự: Ngày 05/3/2018, bị Công an xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 10/01/2019, bị UBND xã L, huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 03 tháng do sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 10/7/2019, bị TAND huyện Thủ Thừa ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.(Đang chấp hành thì bị bắt tạm giam vào ngày 20/8/2019).

Bị tạm giam từ ngày 11/11/2021 đến ngày 08/02/2022 được Bảo Lãnh. Đến ngày 12/4/2022, bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

2.Họ và tên: **Phạm Văn K**, (tên gọi Khác: Bảy); Giới tính: Nam; Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Ấp Bà Mía, xã L, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: làm hồ; Cha: Phạm Văn Được; Mẹ: Lương Thị Dưỡng; Bị cáo chưa có vợ, con; Có 04 anh chị: Lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1987.

Tiền án: Ngày 23/9/2016, bị TAND huyện Thủ Thừa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người Khác phạm tội mà có” chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2017.

Ngày 09/10/2018, bị TAND huyện Thủ Thừa xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/3/2021.

Tiền sự: Ngày 20/4/2014, bị Công an huyện Thủ Thừa xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 10/9/2014, bị Công an xã L, huyện T xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 10/5/2018, bị Công an xã L, huyện T xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 20/6/2018, bị UBND xã L, huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 03 tháng do sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 19/3/2012, bị TAND tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/10/2012.

Bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 14/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

3.Họ và tên: **Nguyễn Lê Nhựt N**, (tên gọi Khác: Nhí); Giới tính: Nam; Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Ấp 4, xã P, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 4/12. Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Thanh B; Mẹ: Lê Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con.

Có 02 người em: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 27/11/2019, bị TAND huyện Thủ Thừa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2021.

Ngày 22/12/2021, bị TAND thành phố Tân An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. (chưa chấp hành án).

Tiền sự: Ngày 06/12/2016, bị Công an xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 03/6/2019, bị UBND xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 03 tháng vì nghiện ma túy.

Ngày 09/9/2019, bị TAND huyện Thủ Thừa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Ngày 20/9/2019, bị Công an xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 11/9/2009, bị UBND huyện Thủ Thừa áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng.

Bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 14/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

(Các bị cáo có mặt)

- Bị hại:

1. Anh **Châu Thanh T**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Long An.(có đơn xin vắng mặt);

2. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện T, tỉnh Long An.(có đơn xin vắng mặt);

3. Anh **Trương Văn T**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt);

4. Anh **Trần Minh T**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện T, tỉnh Long An.(có đơn xin vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị **Nguyễn Thị Kim Kh**, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt);

2. Ông **Trương Văn N**, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp Bà Mía, xã L, huyện T, tỉnh Long An.(có đơn xin vắng mặt);

3. Ông **Trần Văn M**, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện B, tỉnh Long An.(vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn C, Phạm Văn K đều có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” cùng Nguyễn Lê Nhựt N có tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, cả 03 đều nghiện ma túy, không có nghề nghiệp. Do cần tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 02/7/2021 đến ngày 05/01/2022, C, K và N đã thực hiện tổng cộng 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thủ Thừa. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 02/7/2021, C điều khiển xe mô tô 62G1-420.34 chở Nguyễn Thị Kim Kh đi từ nhà của C tại ấp Bà Mía, xã L, huyện T, đến xã T, huyện T thì xe bị hư hỏng. C điều khiển xe đến tiệm sửa xe “Tiền” của anh Châu Thanh T tại Ấp 2, xã Mỹ Thạnh để sửa. Lúc này, tại tiệm sửa xe không có người trông coi, C thấy bên trong tiệm có một máy khoan điện cầm tay hiệu MAKTECMT 871, màu đỏ nên nảy sinh ý định lấy trộm. C đi bộ vào trong tiệm lén lút lấy trộm máy khoan điện nêu trên. C bỏ máy khoan điện vào trong áo đang mặc để cất giấu. Sau đó, C điều khiển xe chở Kha đến khu vực ngã ba Bình Ảnh thuộc Ấp 7, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa rồi kêu Kha xuống xe. C điều khiển xe đem theo máy khoan đến xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân, với số tiền 200.000đ. Sau đó, C quay lại chở Kha về nhà. Số tiền bán máy khoan C đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, C tháo biển số xe mô tô 62G1-420.34 để ở nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số 696/KL-HĐĐG ngày 18/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Giá trị của 01 máy khoan điện cầm tay hiệu MAKTECMT 871, màu đỏ của anh Châu Thanh T tại thời điểm ngày 02/7/2021 là 1.538.600đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 10/10/2021, K điều khiển xe mô tô biển số 62G1-023.78 đến nhà của C để chờ C đi mua ma túy sử dụng. Trên đường đi, C rủ K đi tìm tài sản lấy trộm, K đồng ý. K điều khiển xe 62G1-023.78 chở C đi từ xã Mỹ Lạc đến xã Mỹ Thạnh. Trên đường đi, C phát hiện nhà của ông Nguyễn Văn S ở Ấp 4, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa không có người trông coi. C kêu K dừng xe và đứng ở ngoài để canh giới. Còn C lén lút đi bộ vào trong nhà của ông Sum lấy trộm 02 bao thức ăn hỗn hợp loại dùng cho heo thịt từ 30kg đến 60kg, nhãn hiệu Uni-President^R H1142, khối lượng 25kg/bao. C để một bao ở ba ga trước xe, còn một bao thì C ngồi sau xe ôm theo. K điều khiển xe 62G1-023.78 chở C và 02 bao thức ăn vừa trộm được đến cửa hàng thức ăn gia súc của ông Nguyễn Văn G ở Ấp 5, xã Mỹ Thạnh để bán nhưng ông Giàu không mua. Sau đó, K chở C cùng 02 bao thức ăn đi mua ma túy nhưng không có người bán nên quay về. Trên đường về, khi đến khu vực xã Mỹ Thạnh thì cả hai bán 02 bao thức ăn cho một người đàn ông không rõ nhân thân với số tiền 200.000đ. C và K chia nhau mỗi người 100.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 2895/KL-HĐĐG ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Giá trị của 02 bao thức ăn hỗn hợp viên dùng cho heo thịt từ 30kg - 60kg, loại Uni-President^R H1142. Khối lượng 25kg của ông Nguyễn Văn S tại thời điểm ngày 10/10/2021 là 660.000đ.

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 50 ngày 11/11/2021, C điều khiển xe đạp đi đến cầu Trời Đánh trên Quốc lộ N2 thuộc Ấp 1, xã Tân Long, huyện Thủ Thừa. C thấy có 03 chiếc xe máy cày của anh Trương Văn T, ở Ấp 1, xã Tân Long, huyện Thủ Thừa đậu gần chân cầu, không có người trông coi. C nảy sinh ý định lấy trộm dầu trong các xe máy cày đem bán. C nhặt một bình nhựa rỗng loại 30 lít ở gần các xe máy cày. C rút ống dẫn dầu của một trong ba máy cày đang đậu và cho vào bình nhựa được 17 lít dầu Diesel. Sau đó, C điều khiển xe đạp chở bình nhựa chứa 17 lít dầu vừa trộm được đến bán cho ông Trần Văn M là chủ vừa phế liệu tại Ấp 1, xã Tân Long với số tiền là 170.000đ. Sau khi bán dầu, C điều khiển xe đạp quay lại cầu Trời Đánh với ý định tiếp tục lấy trộm tài sản thì bị anh Thìn phát hiện và trình báo Công an xã Tân Long.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1591/KL-HDDG ngày 25/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Giá trị 17 lít dầu Diesel của anh Trương Văn T tại thời điểm ngày 11/11/2021 là 318.104đ.

Vụ thứ tư: Khoảng 09 giờ ngày 05/01/2022, N đi bộ trên Đường tỉnh 817 để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến Ấp 2, xã Mỹ Thạnh thì N gặp K đang điều khiển xe mô tô biển số 59T1-353.20. N rủ K cùng đi tìm tài sản lấy trộm, K đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, K điều khiển xe 59T1-353.20 chở N đến trước nhà của anh Trần Minh T ở Ấp 4, xã Long Thuận, huyện Thủ Thừa. Lúc này, bên trong nhà có cháu Trần Phúc Vinh, Trần Xuân Mai và Trần Minh Phú (là con của anh Tuấn) đang xem ti vi. K đi đến nói chuyện với Vinh, giả vờ hỏi thăm đường. N đi vào trong nhà kho, lén lút lấy trộm 01 bình xịt thuốc hiệu YATAKA CS26-TL mang ra xe. Sau đó, K và N đem bình xịt thuốc cất giấu trong một căn chòi lá cặp đường kênh rồi quay lại nhà anh Tuấn định tiếp tục lấy trộm tài sản. Lúc này, anh Tuấn về nhà nên K và N quay lại chòi lá để lấy bình xịt thuốc rồi đi về hướng cầu Mương Đào. Khi đi đến cầu Mương Đào thì N và K bị quần chúng nhân dân bắt giữ và trình báo Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 12/01/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Giá trị của 01 bình xịt thuốc YATAKA CS-26TL của anh Trần Minh T tại thời điểm ngày 05/01/2022 là 1.480.000đ.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 15/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Trương Văn C, Phạm Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Nguyễn Lê Nhựt N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn C, Phạm Văn K và Nguyễn Lê Nhựt N về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong phần luận tội ông kiểm sát viên đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy các bị cáo C, K trộm cắp tài sản nhiều lần với tổng giá trị tài sản trên 2.000.000đ nhưng trong một khoảng thời gian không liên tục nên không cộng dồn cho các bị cáo cũng như áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo C, K. Đối với bị cáo N thì không áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt:

- Bị cáo Trương Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt:

- Bị cáo Phạm Văn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Nhựt N từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt với bản án số 83/HS-ST ngày 22/12/2021 của TAND thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo C phải bồi thường cho anh Châu Thanh T 1.538.600đ

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu 170.000đ tiền thu lợi bất chính của bị cáo C sung vào Ngân sách Nhà nước, số tiền này Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã nộp vào tài khoản tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Thủ Thừa.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn bạc, biển số 59T1-353.20, số máy: BED-048899, số khung: HD8D-048899 mà Phạm Văn K điều khiển ngày 05/01/2022, do bà Hứa Kim Loan, sinh năm 1964, ĐKTT: 2 đường Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Quận 3, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký sở hữu. Qua xác minh, bà Hứa Kim Loan không có mặt tại địa phương (đã xuất cảnh sang Mỹ). Qua tra cứu, xe 59T1-353.20 không có trong Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu truy tìm do Bộ Công an quản lý. Do đó, đề nghị HĐXX giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiếp tục xác minh chủ sở hữu để xử lý theo đúng quy định.

Các bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ Khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Trương Văn C, Phạm Văn K và Nguyễn Lê Nhựt N đều có tiền án về các tội “chiếm đoạt tài sản”. Từ ngày 02/7/2021 đến ngày 05/01/2022, Trương Văn C, Phạm Văn K và Nguyễn Lê Nhựt N đã thực hiện tổng cộng 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thủ Thừa. Cụ thể: Ngày 02/7/2021, tại Ấp 2, xã Mỹ Thạnh, C lén lút chiếm đoạt của anh Châu Thanh T 01 máy khoan điện cầm tay hiệu MAKTECMT 871 màu đỏ, trị giá: 1.538.600đ. Ngày 10/10/2021, tại Ấp 4, xã Mỹ Thạnh, C và K lén lút chiếm đoạt 02 bao thức ăn hỗn hợp viên dùng cho heo thịt từ 30kg - 60kg, loại Uni-President^R H1142, khối lượng 25kg của ông Nguyễn Văn S trị giá: 660.000đ. Đến ngày 11/11/2021, tại Ấp 1, xã Tân Long, C lén lút chiếm đoạt 17 lít dầu Diesel, trị giá 318.104đ của anh Trương Văn T. Ngày 05/01/2022, tại Ấp 4, xã Long Thuận, N và K lén lút chiếm đoạt của anh Trần Minh T 01 bình xịt thuốc YATAKA CS-26TL trị giá 1.480.000đ. Tổng giá trị tài sản C chiếm đoạt là 2.516.700đ, K 2.140.200đ, N 1.480.000đ. Do đó hành vi của các bị cáo: Trương Văn C, Phạm Văn K và Nguyễn Lê Nhựt N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết Khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy trong vụ án có 03 người tham gia nhưng không có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể của từng người nên đây là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

[5] Đối với bị cáo Trương Văn C vào ngày 26/11/2019 bị TAND huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2021 đến ngày 02/7/2021, ngày 10/10/2021 và ngày 11/11/2021 bị cáo tiếp tục thực hiện 03 vụ Trộm cắp tài

sản Khác với tổng giá trị tài sản là 2.516.700đ tuy nhiên trong 03 lần Trộm cắp này thì mỗi lần bị cáo C chiếm đoạt tài sản đều dưới 2.000.000đ nhưng do bị cáo C đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên lần này hành vi của bị cáo C đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo C thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản này trong khoảng thời gian cách xa nhau, gián đoạn về mặt thời gian, không liên tục về mặt thời gian nên không cộng dồn tất cả những lần phạm tội để định tội hay định khung cho bị cáo. Cho nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo C giống như quan điểm luận tội của ông Kiểm sát viên tại phiên tòa và buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 03 lần theo điểm g khoản 1 Điều 52, tình tiết tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do bị cáo có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng có xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[6] Đối với bị cáo Phạm Văn K vào ngày 09/10/2018 bị TAND huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/3/2021 đến ngày 10/10/2021 và ngày 05/01/2022 bị cáo tiếp tục thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản Khác với tổng giá trị tài sản là 2.140.200đ tuy nhiên trong 02 lần Trộm cắp này thì mỗi lần bị cáo K chiếm đoạt tài sản đều dưới 2.000.000đ nhưng do bị cáo K đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nên lần này hành vi của bị cáo K đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo K thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản này trong khoảng thời gian cách xa nhau, gián đoạn về mặt thời gian, không liên tục về mặt thời gian nên không cộng dồn tất cả những lần phạm tội để định tội hay định khung cho bị cáo. Cho nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo K giống như quan điểm luận tội của ông Kiểm sát viên tại phiên tòa và buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[7] Đối với bị cáo Nguyễn Lê Nhựt N là người đã có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, vào ngày 05/01/2022 bị cáo cùng thống nhất ý chí với bị cáo K là đi tìm tài sản để trộm cắp bán chia nhau tiêu xài, khi đến nhà anh Tuấn bị cáo đã lén lút chiếm đoạt một bình xịt thuốc của anh Tuấn trị giá 1.480.000đ nên cần có một hình phạt tù

để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” cho bị cáo như đề nghị của ông Kiểm sát viên.

Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của bị cáo N với bản án số 83/HS-ST ngày 22/12/2021 của TAND thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Châu Thanh T yêu cầu bị cáo Trương Văn C bồi thường 1.538.600đ, tại phiên tòa bị cáo C đồng ý bồi thường nên HĐXX ghi nhận. Đối với các bị hại: Nguyễn Văn S, Trương Văn T, Trần Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn M không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[9] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 01 biển số xe mô tô 62G1-420.34 do ông Trương Văn N (cha của Trương Văn C) giao nộp. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho ông Ngoan; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu sơn: trắng đen bạc, số máy: JA39E2103177, số khung: RLHIA392XLY098841, không có biển số. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho ông Ngoan; Tiền Việt Nam 170.000đ (trong vụ trộm cắp tài sản ngày 11/11/2021); 01 bình nhựa loại 30 lít, bên trong không có chứa 17 lít dầu Diesel. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho ông Trương Văn T; 01 xe đạp sườn inox màu trắng, có rổ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho ông Trương Văn N; 01 bình xịt thuốc hiệu YATAKA CS-26TL. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho anh Trần Minh T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn bạc, biển số 59T1-353.20. Xét thấy việc xử lý vật chứng nêu trên của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử (HĐXX) không xem xét.

[9.1] Đối với 170.000đ là tiền thu lợi bất chính của bị cáo C nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn bạc, biển số 59T1-353.20, số máy: BED-048899, số khung: HD8D-048899 mà Phạm Văn K điều khiển ngày 05/01/2022, do bà Hứa Kim Loan, sinh năm 1964, ĐKTT: 2 đường Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Quận 3, TP Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký

sở hữu. Qua xác minh, bà Hứa Kim Loan không có mặt tại địa phương (đã xuất cảnh sang Mỹ). Qua tra cứu, xe 59T1-353.20 không có trong Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu truy tìm do Bộ Công an quản lý. Do đó, giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiếp tục xác minh chủ sở hữu để xử lý theo đúng quy định.

[10] Đối với Nguyễn Thị Kim Kh, đi cùng với Trương Văn C vào ngày 02/7/2021 do Kha không bàn bạc không biết C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và không tiêu thụ tài sản do C trộm được. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa không truy cứu trách nhiệm hình sự với Kha là có căn cứ. Ngoài ra, qua xác minh hiện Kha đã bỏ đi, không có mặt tại địa phương.

[11] Đối với ông Trương Văn N, chủ sở hữu xe mô tô 62G1 420.34 và xe đạp mà C đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, ông Ngoan không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa không truy cứu trách nhiệm hình sự với ông Ngoan là đúng quy định.

[12] Đối với ông Trần Văn M là người đã mua 17 lít dầu Diesel của C đem bán, nhưng ông Mừng không biết đây là tài sản do C phạm tội mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa không truy cứu trách nhiệm hình sự với ông Mừng là đúng quy định.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Trương Văn C, Phạm Văn K và Nguyễn Lê Nhựt N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo **Trương Văn C** 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 12/4/2022) nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 11/11/2021 đến ngày 08/02/2022;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo **Phạm Văn K** (tên gọi Khác: Bảy) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 06/01/2022).

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Lê Nhựt N** (tên gọi Khác Nhí) 02 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 06/01/2022).

Căn cứ Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự:

Tổng hợp hình phạt tù tại bản án số 83/HS-ST ngày 22/12/2021 của TAND thành phố Tân An, tỉnh Long An 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Buộc bị cáo **Nguyễn Lê Nhựt N** (tên gọi Khác Nhí) phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 06/01/2022).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trương Văn C, Phạm Văn K và Nguyễn Lê Nhựt N mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2022) để đảm bảo việc Kng cáo, Kng nghị và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trương Văn C phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Châu Thanh T 1.538.600đ trị giá máy khoan điện cầm tay mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Từ ngày anh Tiến có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chưa thi hành thì bị cáo C còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước Tiền Việt Nam: 170.000đ (một trăm bảy mươi nghìn đồng) hiện tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tạm gửi Kho bạc Nhà nước huyện Thủ Thừa theo giấy nộp tiền ngày 07/01/2022, nộp vào tài khoản số 3949.0.9005288.00000.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Trương Văn C, Phạm Văn K và Nguyễn Lê Nhựt N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và buộc bị cáo Trương Văn C phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền Kng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18-8-2022). Các đương sự vắng mặt được quyền Kng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn